

đặng trả cho quan. — Thi-Công nghe, liền truyền đám Lư-Vĩnh lên, quân lệ tức khắc dẫn lên, Lư-Vĩnh thấy có vợ ở trong việc bạc ấy đã lộ ra, mặt tái xanh, liền quỵ xuống. — Thi-Công kêu Lư-Vĩnh nói, « mi đã động chửa ». Lư-Vĩnh chấp tay xá nói, « bạc ấy có ». — Thi-Công sai dân phân rắng; « À có thì bảo đám ra. » Mới kêu sai-lệ dẫn vợ nó về nhà lấy gói bạc ấy đám đến mở ra rõ hớn hớn, Thi-Công giận nói: « Lư-Vĩnh mi gian bạc này, một đời với lòng mi, không sợ trời tỏ sáng, quỉ thần xem xét, mi là đồ khốn, sanh làm con người, ở trong trời đất, cứ trung hiếu tiết

nghĩa, tu ó liêm sỉ, mới là trượng phu, lo mua bán làm ăn, giữ lòng công bình, chớ đời già trẻ vậy thân phật mới phò hộ, làm ăn phát đạt, chớ hề cổ lòng đơm sanh đều quấy, thì trời thần đã xét rồi; như vụ Châu-hữu-Tĩnh đời bạc, giết của nó, đến trước Huyện còn chối, nếu mà ta chẳng xét cho ra, thì là oan nó, lẽ ứng trị tội mi nhưng mà tưởng, là đứa ngu dại, phật mi năm lượng, dặng răn việc quấy, phải đổi tánh xấu ra tốt, nếu mà tái phạm, át bị tội nặng. » Chẳng rõ Lư-Vĩnh bảm sao? hãy xem hồi sau thì biết.

Sau tiếp,

Hoàng-Tài.

LỜI RAO

Tại hàng Paris, Mangon ở Saigon, đường quai Francis-Garnier, môn bài 15.16, có bán phân tro bên chánh nước đem qua cho người nông phu trong Nam-ky dùng mà bỏ phân cho lúa, hay là trâu, thuốc, bấp, đậu phộng cùng các hoa quả khác.

Đã có thử nhiều chỗ thì lúa và các cây trái đều được tốt hơn ba phần.

Giá rẽ. Mua nhiều ít cũng đặng. Một bao một trăm kilos hay là 50-kilos.

Tại hàng này cũng có bán bán cặng vàng cho thợ bạc dùng khỏi mất công đập giác. Trong lục châu nhiều thợ bạc có mua bán cặng của ta thì đều bằng lòng cả, vì giá đã rẽ hơn mấy hàng khác mà bán cặng lại tốt lâu hư.

Ta cũng có bán máy chữa lửa thân nghiệm hạng nhất, đồng hồ treo chạy mười lăm ngày, yên ngựa da heo rất tốt, và giấy viết mực đủ thứ cho các vị văn minh dùng.

SAIGON — Imp. de l'OPINION

ASTHME ET CATARRHE
Guéris par les CIGARETTES ESPIC.
ou le POUDRE ESPIC.
Opérations, Toux, Rhumes, Névralgies.
Le PULVÉRISATEUR PECTORAL ESPIC est le plus efficace de tous les remèdes pour combattre les Maladies des Voies respiratoires.
Toutes Pharmacies. 2^e la B^{te}. Vente en gros: 20, rue St-Lazare, Paris.
DIPLOME LA BIENNE INTERNATIONALE DE CHIMIE INDUSTRIELLE

MODÈLE DE LA BOUTEILLE VÉRITABLE

ÉLIXIR
Tonique Antiglairieux
DU
D^r GUILLIÉ

Employé avec succès depuis plus de 90 ans comme PURGATIF et DÉPURATIF, et contre les maladies du Foie, de l'Estomac, du Cœur, de la Peau, Goutte, Rhumatismes, Grippe ou Influenza, les Vers Intestinaux, et toutes les maladies occasionnées par la Bile et les Glaires.

Dépôt: M^{on} PAUL GAGE Fils
9, rue de Grenelle-St-Germain, PARIS
ET DANS TOUTES LES PHARMACIES.

REFUSER TOUT ANTIGLAIREUX
NE PORTANT PAS LA SIGNATURE PAUL GAGE

Le Gérant: Léon ISIDORE

L'Administrateur.
Havy

NÔNG-CÔ-MIN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Một năm.....	6.00
Sáu tháng.....	4.00
Mỗi số.....	0.10

Chủ nhơn: CANAVAGGIO
Chức Bật: LƯƠNG-KHẮC-NINH
Tự Dủ-Thức
Đường PELLERIN, Số 140
SAIGON

ANNONCES

1ère et 2e Pages..... le cent. 3.00
Autres pages..... le cent. 1.50

GIÁ LÚA — Lúa chớ tới tại nhà máy Chợ lớn bán 3 đồng 60 cho tới 3 đồng 70.

Cách bán lúa

Tiếp theo.

Như chư vị điển chủ phú ông mà lập đặng hội khải sơ thương-mả đã tỏ ra rồi đó, thì là một đếu đại lợi cho Bón-quốc nhiều, một la bán lúa khỏi lảm giá, bán rẽ, hai là khỏi bị nhiều tay chia lợi một tạ một đôi hào, thương lâu nay người Bón-quốc đã bị sự

thiệt hại đó. Chẳng những vậy mà thôi, mà lại chư vị điển chủ còn đặng nhiều đếu hữu ích hơn nữa. Tôi xin cắt nghĩa rõ cho chư-vị nghe. Từ lâu nay, những nhà có gia viên hằng sáng, gặp lúc cần dùng bạc từ ngân cho đến muôn, sắp lên nữa, thì hỏi vay của ai, có phải là hỏi với xã-tri, hay là với các ông Tây cổ bạc; vậy mạnh ai nấy kiếm, may cho vị điển chủ nào hỏi vay đặng mà dùng-làm lợi thêm, còn rũi cho nhiều vị muốn vay, mà không đặng; và cũng rũi cho nhiều vị vay đặng mà trả không đặng, vì bị tiền lời nhiều khó trả; thêm gặp lúc thất mùa hện không đặng; xem đi xét lại cho kỹ mà coi, có phải là khó cho chúng ta không.

Còn hai hàng bạc thì không để mà vay hỏi chi, cứ để giúp cho người khách mà thôi. Vậy nay mà chúng ta tiếm dụng chuyện phải làm, như là lập hội thương-mại khai sơ phòng, đã tỏ rồi đó, dựng trước là buôn bán lúa cho choặng giá chắc, sau là cho có chỗ thông đồng hiệp trí mà học cuộc buôn bán; nếu có cái hội ấy rồi, thì hai nhà hàng bạc, hàng Đông-dương và hàng Sang-Hải, biết rõ rằng: Chúng ta, là những chủ vị điển chủ có hội thương-mại, trong hội mấy vị làm đầu Đốc lý hội ấy, dựng diệp bần tính thông tình với Đốc lý các hàng ấy, hề dựng quen thuộc rồi, và biết rõ cuộc lợi của người Bốn-quốc chắc chắn, thì ắt là chủ hàng bạc có lý cũng chịu cho bạc trước ra cho điển chủ, hoặc cho vay, hoặc cầm đất dựng lấy lợi thêm, cũng như lâu nay các chủ hàng, chịu cho người thanh khách bạc trước dựng buôn bán lúa đó vậy. — Xem coi hề dựng một chuyện gốc mà thành rồi, thì cái chuyện nhánh cũng dựng hưởng lợi thêm, một hóa ra mười, mười hóa ra trăm, coi có phải là vui không? Dựng lợi, dựng vui, dựng danh thông đạt, mỗi đều dựng, thì là vui về vô cùng. Chẳng khác nào như một vừng cây, hề gốc lớn an, thì nhánh to và nhánh nhỏ và lá cũng đều sum sê xanh mịch; nếu gốc mà khô tàng, làm sao nhánh lá dựng mạnh dựng tươi?

Vậy xin Lục-châu bằng hữu, hề có giờ rảnh rang, xin hãy xem xét cách cuộc tôi đã lập luận ra đây, hề coi có lý làm lợi dựng, thì hãy ra công bàn bản luận luận, tính tính nghĩ nghĩ với đồng bạn-hữu trong chỗ mình ở, dựng lập ra cho dựng thành cái hội nói đó, thì là quý báu lắm lắm. Nếu mà bỏ qua thì là unction, và xét lại cho kỹ, thì chẳng có cách cuộc nào, mà cho qua dựng cách cuộc thương-mại chánh gốc là cách bán lúa đó.

Sau hết như vị nào muốn hỏi thêm điều chi, còn sót trong lời tôi luận biện về việc

ấy xin hãy gửi thơ đến, thì tôi nguyện trả lời siêng siêng không dám chậm trễ đâu, vì e mỗi lòng người trông.

Cuộc lợi ích chung, xin chớ công thăm xét cho kỹ.

Chủ-Bút.

Hậu Sanh Kha Huy

Nhơn lúc rảnh, thừa diệp tôi mới lấy tờ Nhứt-trình Nông-Cổ Mính-Đàm. Xem chơi cho tiêu khiển. — Khi xem dựng nữa tờ, chợt thấy một tên đồng-nhi, ước chừng 9, 10 tuổi; chàng ấy coi diện mạo đoan trang, hình dung tuấn tú; an mặc sạch sẽ, coi phải con nhà văn chương lắm; chàng ấy thấy tôi bên vòng tay mà làm lễ một cách rất nho nhã chẳng cùng.

Tôi thấy vậy bèn hỏi thăm tên họ, và con ai, nhà cửa ở đâu, mà đến đây một mình đơn thân vậy? Tên đồng-nhi bèn thưa rằng: nó là con của một tên thượng hồ kia đi tặc; vậy nay nó vào đây xin nhờ một bữa cơm kéo dơi! Tôi nghe vậy liền thương; bèn dọn cho nó một bữa cơm, và cầm nó không cho đi đâu, hãy ở đây với tôi một ít ngày, mà chờ tin cha mẹ nó.

Vậy tên đồng-nhi đành lòng ở với tôi dựng 9, 10 ngày; ngày kia, nhằm việc tôi cung-hạ tân-hôn cho người bằng hữu của tôi vài bữa. Khi tên đồng-nhi nhà thanh nhàn ngụ ở mà làm một bài thơ quốc âm, về sự than bốn phạm xiêu lưu.

Thơ như vậy:

Đến đây gần gượng dựng làm vui.
Muôn đoan văn thơ biến về vôi.
Ngàn dặm xa xuôi quê quán cũ,
Một mình dùm dậu nước non người.
Nói thôi phạm sự lòng thêm tuổi,

Nghĩ đến giang-truân giận-lại cười.
Hề đứng anh hùng nhà bốn biển,

Thôi thôi đừng nệ cách phương trời,

Khi mãn tiệc tôi về, chợt thấy tám câu thơ ấy lấy làm lạ! tôi liền kêu tên đồng-nhi mà hỏi cho biết ai làm bài thơ ấy. Ai ngờ tên đồng-nhi thưa rằng: nó buôn mà ngụ ở làm chơi cho giải muộn.

Tôi nghe vậy lấy làm lạ! vì nó là một đứa tiểu sanh, hơn sao dựng văn từ thiệp liệp, tính ít tinh anh như thế! tôi liền kêu nó mà rằng: Thôi em như có thiên từ tài mạo như vậy, thì em hãy làm thử một bài nữa dựng qua xem coi tài bộ của em cho biết.

Tên hải-dồng nghe tôi nói vậy bèn mỉm cười mà rằng: « Vậy thì xuất kỹ bất ít chú muốn ra để chi cũng dựng miễn là nhằm điệu thì tôi y như lệnh làm một đôi bài thơ cho hiện diện.

Tôi thấy nó ứng đối lưu lợi, tôi liền ra cho nó như vậy. Để ra đây cũng chẳng lấy chi làm khó, vì nhà qua có một hòn non bộ nơi trước cửa; vậy thì em dùng đó, mà dựng ra một bài chơi cho toại chí. Nó liền vưng theo lời mà làm ra như vậy.

Kính luận đầu đề tám lòng son,
Non-bộ xây chơi có một hòn.
Rậm-rịch cây trồng chòm lớn nhỏ,
Chấp-chồng đá sắp cục vuôn tròn.
So-le đôi cụm hộc dóm nhụy,
Mường-trượng năm nhánh quế nảy con.
Cảnh lập một phen nên thú vị,
Hứng tình hơn, trí nước cùng non.

Khi nó làm bài thơ này rồi; thì tôi mới biết tên tiểu sanh này thật văn chương hoạt đạt; vậy từ đây tôi xin cầm nó lại trong ít tháng, dựng ngâm vịnh thì chương cho vui

Sau sẽ tiếp.

Cải-Nhung, Phong-Xuyên.
Nguyễn-an-Tâm.

Quyên tiền mua may bay

KHUYÊN MỜI CÁC NGƯỜI ANNAM.

Người Langsa trong Nam-kỳ khi thấy có nhứt báo Langsa, y như các nhứt báo bên chánh nước, rao về sự quyên tiền cho dựng may một cái máy bay để phòng ngự trong quân hạt, thì đều lấy làm hưng chí.

Khi nghe sự lo bảo thủ quê hương bên nước Đại-Pháp đã bày ra trước, thì không lẽ con nhà annam ta là ngai tử mà làm ngự, vì ta đã thọ nhiều ơn rộng và lòng chiếu cố chánh quốc.

Ta xem trong sử nước Langsa thì hiểu biết đạo hùng sư của nước ấy, thì rất đáng ngợi khen muôn trùng.

Chúng ta phải lấy lòng rộng rãi chịu đa thiếu cho dựng tỏ ra lòng kính phục sai quờn ấy, vì chớ bang cũng đều xưng tán.

Vậy chúng ta hết lòng khuyên mời người Annam bất luận bậc nào, hiệp lực lo lắng về sự phòng ngự trong nước mình, và tỏ ra lòng ái phục tình nước Langsa. vì một mình nước ấy đủ sức mà làm cho mình ra một nước cường thịnh trong đời.

Thay mặt cho một ít người Annam.

Bạch-vã-Tham.

Tri nang

Phép xem nhứt-báo có hai cách; một là cho rõ biết thời vụ, hai là cho vui; vậy phận sự của người ra công luận biện cuộc đời cho người xem dựng thêm đều hữu ích, và cũng

phải tìm kiếm cách vui, đừng cho chữ vị khán quan dụng lòng làm cho vui chung. Xét cho chí lý, người sanh ra trong đời có nhiều bực, bực trí, bực ngu, bực thường. Vậy mà trong ba bực ấy, đến lúc hiểu việc rồi, thì cũng như một cách. Vậy nay tôi tuy chẳng gọi mình trí thức, nhưng mà cũng đủ hiểu một hai, lập trí nang để mà luận nghị làm vui, xin chữ vị khán quan thứ lạc; chẳng phải có ý chỉ làm nhọc, nhưng mà tập cho người thuộc lẽ xét suy, nếu làm người phân biện đặng thì rồi, hẳn hẳn ắt trở ra người liệt làm.

Vậy từ đây sắp đến mỗi kỳ đăng báo một bài hỏi, xin Lục-châu phân xử biện đoán cho mình, rồi gửi đến bốn quán chọn bài nào khả thú, thì in vào nhật báo cho chữ-vị xem vui và có ích cho người đương đời, và cho các trẻ hậu sanh tập cho quen trí thức. Ấy là đều chánh lý, làm ra không ngại lòng người tư nghị đâu?

Xin chữ-vị khán quan trong Lục-Châu, nam nữ đều đặng phép xử việc như vậy. Bốn quán xét rồi đăng báo, đặng làm vui cả thầy người Bốn-quốc, ấy là chỗ tập người mở trí hơn là đoán thai, một trí mà không tốn ích đều chi:

ÁN PHẢI XỬ.

Một làng kia có nhà tâm thường ở ruộng rẫy, chừng 40 tuổi vợ mất, còn một đứa con gái chừng 17 tuổi, có kế mẫu, một bữa kia con gái đi cấy về, cha đi khỏi, mẹ ghé đi đánh bài tử sắt, bỏ nhà cho một đứa nhỏ trong xóm đến coi giùm; giận mẹ ghé không lo làm ăn, con gái nói: «Dì không biết thương tôi đã đành, song dì cũng không thương cha tôi, dì lỏi đạo vợ rồi; nhà nghèo, cha con phải làm thuê mà dùng cho đủ, dì lại ham bài, không lo nghèo, có vợ như dì vô ích lắm. — Mẹ ghé ừ chồng thương không nghe lời phải, chưởi con ghê. Con nấp không nhỉnh, sanh ra mẹ con đấu đá với nhau la làng, trùm bắt đến nhà việc. — Ví như làm

người Hương đoán phải xử làm sao ai là phải ai là quấy? Xin xử cho mình, chớ lòng tây vậy?

Xử thành án gửi đến Bốn-quán in vào nhật báo, làm gương xử đời, xem vui và có ích.

Chữ-Bút.

Quốc sắc cảm nang

Học trò mở cõi nghèo, đang học gởi thơ thăm cha mẹ vợ và vợ chưa cưới.

Rẻ hèn cùi đầu, kính thăm nhạc phụ mẫu bình an.

Cấp phận côi hèn khờ dại

Dám đầu nhiều tiếng đèo bông;

Xin nhật gia rộng lượng xét lòng,

Cho bán tử ít lời tố dạ;

Kể từ thuở cách phân hai ngã,

Con vào trường ra sức học hành.

Nhớ mấy lời hẹn trước dành rành,

Cha mẹ ắt mỗi lòng trông đợi.

Hở giờ học con vừa nhớ tới,

Chạnh lòng buồn mấy khúc khó khuấy.

Biết ngày nào cho gia thất sum vầy,

Khi ấy mới thỏa tình vui vẻ;

Rất tuổi hổ phận người như trẻ,

Chừng gia quan thì nghèo khổ mở cõi,

Nên buồn rầu làm rẻ như tôi,

Thành non lại đơn thân độc mợ,

Nhạc phụ mẫu đã có lòng ái óc,

Vì tiền quân tôi, nên đam dạ cấp ô.

Nghĩa tế nhi ví tựa ngư khờ.

Trông gian thủy đặng tưới giùm nơi hạt triết.

Tuy lòng trẻ nhớ trông tha thiết,

Nhưng vậy mà việc học hành con cũng phấn

chí lãng vãng;

Hết sức tôi nguyện tập ân cần,

Trông có thuở đặng đền bồi công sanh giục.

Làm trai phải làm sao khỏi nhục;

Dầu nghèo hèn cũng trị chí kiên tâm,

Xử đời nên xử đặng đừng làm.

Tuy cùng khổ mà tính thành chánh trực.

Con hèn dại há rằng mình trí thức,

Nhờ học nên phân biện một đôi lời,

Xin nhạc gia thương chớ chấp, tưởng đừng cười

Nghèo tiền bạc, chớ học thì quen chữ nghĩa,

Nay con chịu quy ly viễn địa,

Trông lập thân, đặng lúc đơn hàng;

Kính ít lời chút thọ song dâng,

Còn ba tháng đến kỳ hội thi.

Chờ đến buổi rông mây toại chí.

Nguyện đến khi cá nước vui vầy.

Hề đặng thời chơn đạp thang mây.

Khi ấy mới con chen vào phủ quế,

Hèn mọn ít lời tiểu tế;

Cao xa rõ dạ nhạc đường;

Kính dung đôi chữ an-khương,

Cùng nguyện hữu kỳ hậu hội.

Rẻ-ly

Nghe long

Nhằm lúc thừa nhân đi chơi gặp một người Langsa cũng đi chơi chiếu. Đám đạo chơi cho quá buổi; đến lúc mới sự con thảo tới hiện, thì ông ấy thuật một chuyện như vậy:

Có một ông quan ba thầy thuốc kia. Một ngày nọ về cố lương mà viếng bà con, trong xóm; có một bà già quyền thức mời ăn cơm tối, ngày 21 tháng novembre (tháng 11 langsa); Bữa ăn an bài người dự liệc, đều đủ mặt, tuy ông quan thầy không tới, ai nấy đợi hết hơi, đến chừng quá giờ ai nấy phải vào ngồi bàn mà ăn, vừa ăn vừa đợi cho đến cùng bữa mà ông ấy cũng không tới. Ai dè nhằm lúc uống nước ông ấy mới tới, thì ai nấy ngỡ thấy ông ấy sắc mặt buồn xo. Chừng nói ra mới biết ngày ấy là nhằm ngày cha

ông ấy từ trần, đã đư 30 năm ngoài, mà mỗi năm đến ngày ấy đều nhớ cha khóc hoài không kể cơm cháo.

Coi cái hiếu tâm đường ấy, hễ người có học thì bốn lảnh, không sai. Cái bốn lảnh không sai thì làm người danh nên muôn thuở. Cho hay vạn hạnh duy hiếu vi tiên. Có sao ước mình con biết cha mẹ sớm sắng cho có cửa mà xài, chớ thấy ai nhớ ơn cha mẹ sanh thành khó nhọc.

Cải-váng: Nguyễn-ngọc-Lung

Thi quai

NGŨ CHÂU KỶ TRUYỆN.

Ngàn xưa thanh sử đề đời,
Chép biên những sự tích người thanh cao;
Chớ hay trời phụ ai nào,

Trông cơ họa phúc biết sao mà lường;

Đêm thanh nương ngọn đèn hương

Phòng trai ngồi nghĩ thổ thang sự lòng

Trăng khuya thân thoãn ngoài song

Tình này cảnh ấy như đong với đầy,

Truyện kỳ dựa án cảm tay

Thoạt xem rồi tình tình này vừng vừng

Kìa ai tích đức tu nhân

Nghe qua hai chữ biển thương mà thương

Có người họ Ngủ tên Chương

Vốn dòng thi lễ triều Đường-túc-Tôn

Quê nhà ở huyện Nghi-tung

Có con cũng giống vợ chồng tu nhơn

Chuyện đời may rủi không chừng

Khi con khôn lớn nửa sân dâm đã

Hai trai một gái thiệt thà

Tư văn roi đá cả ba lảnh nghề

Dù trai ực lẩn từ huê

Trọng-Quy tên đặc dung nghi khác thường

Người nho nhà, nét đoan trang

Quả văn cô lậu học hàng hôm mai

Biển nhà vận bí từ đây

Suy vì ngày lại một ngày càng sanh
 Gái chững nhờn định trưởng thành
 Vu qui rồi cũng tách mình theo tiên
 Con người chững lúc đảo điên
 Ôm lòng chua xót não phiền cho ông
 Tuy là thời vận lòng đong
 Sách đèn chẳng mỗi mẹ công chàng Qui
 Chuyện chàng kể suốt mà nghe
 Thừa hoan cũng đủ theo bề mẹ cha
 Ngày thuê mướn, tối về nhà
 Lao đao thân phận lán la sách đèn
 Phận nghèo rách, học càng siêng
 Tuổi chàng hai bảy xóm diên ngợi khen
 Ông bà đương lúc nghỉ phiền
 Bóng đầu nhắm lại đã xiên về chiều
 Thương con ông tính ra đều
 Kéo e khuyết bóng quạt hiên trẻ khờ
 Kiếm nơi toan việc tóe to
 Mới đi lựa chỗ lương từ kết thân
 May đâu được kẻ đồng lân
 Họ Châu có gái Vân-Anh đương thời
 Mượn người mai mối trao lời
 Họ Châu, họ Ngũ hai người làm sui
 Đành rằng Tấn, Tấn hứa lời
 Gái Châu, trai Ngũ duyên hải đã an
 Ai ngờ cơ tạo đa đoan
 Ngũ, Châu chưa kịp phụng loan vẫy đoàn
 Năm Bính-Tuất, tuyết đường xuân
 Có thơ tổng trấn Tích-gian gửi vào
 Sau sẽ tiếp
 Bảng gian Dật-dân

Luận việc làng

Nếu muốn làm làng, mà cho nhảm, cho phải bốn phận, thì làm như vậy, mới là phải: Ví như làm chức Hương quản, thì phận sự trọng về việc thủy hỏa đạo tặc, liệu mình không có gan, không đủ sức mạnh, không rành việc nhà, thì đừng lãnh chức Hương quản này, nếu mà lãnh chức này, thì phải cho

có đủ ba điều ấy, và phải cho có lòng ngay, cho đủ nhơn nghĩa lễ trí và tín, mới làm được. Hễ ngay thì không tham, không gian, không ăn chẹt ăn gánh; nhơn thì hay rộng dung đưa vô j mà có lỗi; nghĩa thì hay rõ việc đáng làm thì làm, không bỏ qua không để cho người bị thiệt hại; lễ thì hay giữ gìn việc phép, không sai lễ luật, biết dạy con em; trí thường hay bắt đặt đũa gian, mà mình vô sự; tín thì quan trên thương, dân dưới kính. Nhớ đặt đũa vậy thì làm chức Hương quản mới là phải một vị Hương trung chi trưởng. — Lúc không làm thì thung dung thông thả, ngủ sớm dậy trưa mặt j, hễ khi nào mà lãnh bằng cấp, làm Hương quản rồi, thì phải lo lắng tính toán cho lắm, xem xét trong làng những dân mới dân cũ, người ngay, người vậy, xóm tốt, xóm xấu, phải coi chừng, việc nào phải làm, việc nào không phải làm, người nào không đáng tin, chỗ nào điểm đảng bài bạc nhiều, chỗ nào làm ăn, chỗ nào hay chứa dân gian, xóm nào hay lo làm; đảng vậy thì đến lúc có chuyện, hoặc nhơn mạng, hoặc ăn cướp, ăn trộm, đánh lộn, đốt nhà, thì Hương quản đã rõ đảng việc, nếu mười phần không rõ hết, chớ cũng đảng sáu bảy phần. Nếu mà lãnh làm chức Hương quản để mà xem xét việc tuần phòng tra, xét kẻ quấy đưa gian, là chỗ quan đã lựa mình, đảng coi trong một thôn, mà giữ việc bình an cho dân; mà mình không thêm làm, và lo bốn phận của mình, để đi chơi theo đám du đảng, uống rượu, đánh bạc, chơi diêm, hút nha phiến, hiệp năm tụ ba với đũa không lo làm ăn, đảng mà hưởng của quấy của chúng nó, kiếm sẵn cho mình xài, làm như thế là hại dân hiền, dân lo làm ăn, nó bị hư hại, nó thất sở làm.

Phận làm Hương quản phải cho hăng, cho mạnh mẽ, hễ đưa hung oan dữ tợn, nó ăn hiếp đánh đập lương dân, thì mình phải bắt nó đem nạp cho quan trị tội, hễ biết rõ đưa

không nghề nghiệp, thì cứ rình coi nó, quả đi ăn trộm hay là giựt đồ của người ta, thì lựa cho có dịp bắt nó, chớ có sợ nó oán, mình làm theo phận sự mình, đừng sợ ai thù, chớ sống có số mạng, miễn là mình đừng tây vậy, thì ai oán cũng không làm sao. Như các Hương quản mà đảng ngay thẳng hăng hoi như vậy, thì dân hưởng phúc.

Vậy xin Lục-Châu, ai mà làm chức Hương quản, muốn lập danh làm làng cho xứng bậc làng, hãy xem theo bài này mà làm việc làng, mới là phải lễ. Và hãy chớ có oán vật, nào mình có j ghét, nếu mình ghét nó, mà nó vô sự, cũng chớ khá sanh thù mà buộc tội cho kẻ vô tội, ấy là mất nhơn của mình, và mang xấu.

Dù-Thức.

KY-AN

(Tiếp theo)

GÁI TRINH LIỆC LIÊU MINH RỠ TIẾT,
 TRAI GIAN THAM BỊ TỘI HU DANH.

Lưu-Vĩnh nghe Thi-Công phán đoán mình chính, sợ lóa mờ hoi, cúi đầu bảm: « Bảm lão-gia tôi gam chịu phạt » — Thi-Công cười, kêu Châu-hữu-Tính, nói: « Vụ mất bạc đó, tại người lơ đĩnh, đau gặp cậu, di chi, cũng phải lấy bạc của mình rồi, sẽ chào hoi, mất vô có, ai xử cho ra, nay hoi ra đảng rồi, ta muốn phạt người; nhưng mà làm ơn tha người, sau phải cần thận » — Châu-hữu-Tính cúi đầu tạ ơn. — Thi-Công kêu Lưu-Vĩnh dạy rằng: « Mi ngu muội tham gian, lị ửng phạt nặng, xét vì mi dại, thôi, phải phạt năm lượng bạc đảng cho kẻ nghèo sau phải chữa sự gian mới nen con người. » Nói rồi, lấy bạc tang giao cho Châu-hữu-Tính, và sai nha dịch dân Lưu-Vĩnh về tiệm, thâu năm lượng bạc ấy; hai đảng lạy tạ ra về, lính theo

thâu bạc phạt xong rồi. Nói về Thi-Công vừa muốn lui khách, thấy hai người chạy đến trước thêm, một người xách một gói đồ nghề thầy bói, chạy lên công đường quì xuống; sai dịch bảm: « Tôi đã bắt Đổng-Lục đến đó. — Thi-Công lão đòi người tiên cáo đờn bà lên; còn-sai vưng lĩnh rồi Thi-Công liếc xem kj Đổng-Lục, thấy mắt lộ, da to, lỗ mũi rộng, râu rờ dưới én, ước chừng 40 tuổi, trên dưới, khí hung đầy mặt. Xem rồi trong lòng Thi-Công đã rõ, mới hoi: « Tên kia mi tên họ chi, bảm cho mau? » — Người ấy nghe hoi cúi đầu bảm rằng: « Tôi người ở Huyện giang-dò, họ Đổng tên Khải, thiệt người làm ăn, hàng thứ sáu, chuyên nghề thầy bói chớ chẳng biết có chuyện chi đòi tội đến đây? » — Thi-Công nói: « Vợ mi kiện mi đó, » — Đổng-Lục nghe kinh hồn, hãy xem hoi sau thì rõ.

HỎI THỨ TAM

XÉT QUẢ QUYẾT MỚI DÙNG HÌNH KHỔ
 VÌ ÁI AN NEN THAY MẶT BẢO THỦ.

Đổng-Lục nghe liên bảm: « Phùng-thị là vợ tôi, đã hơn nửa năm, nó mang bệnh phong mê, chẳng biết nó cáo tôi đều chi, xin Lão-gia đòi đến giáp mặt, đảng hoi cho mình, coi nó kiện tôi thế nào? » Thi-Công nói: « Ta cũng nghi nó có chứng phong, vậy để đòi nó hoi rõ, thì hiểu việc thiệt giả. » — Nói rồi, bảo thanh y dam Phùng-thị ra, thì Phùng-thị quì một bên; Đổng-Lục thấy liền nói: « Con diên, có đau thì ở nhà lo uống thuốc, sao dám đến chỗ nha môn mà sanh sự vậy? » — Phùng-thị nghe nói giận rung, mắng rằng: « Mày là đồ trời đánh, tao với mày là đôi đầu oan gia đây. » — Thi-Công nghe nạt lớn rằng: « Chỗ này là chỗ công đường sao dám gây lộn như vậy. » Nói rồi kêu Phùng-thị hoi. — Phùng-thị cúi đầu bảm: « Tiểu phụ nhơn ở nơi Giang-dò, cha mẹ mất hết, anh ruột chị dâu gả tôi cho họ Xích, lập tựu máy, chớng tôi ngay thật, lại làm bạn với đồ bất nghĩa, là Đổng-Lục tánh xấu, khi chớng tôi

còn sống nó tới lui lán la trà trộn, trông nó là bạn thiết, chẳng dè nó mặt người mà lòng thú, thấy tôi sắt đẹp, sanh lòng bất lượng, dụ chồng tôi đi uống rượu tới ngly với nó, không lo làm ăn, mỗi khi nó cho uống rượu với gừng không thịt rau chi khác, quả đời thảng, chồng tôi mang bệnh nặng, phát thũng thổ huyết, rồi thát, thương hại cho tôi côi nghèo, không có bà con cô bác chi hết, mới bán mình đặng chôn chồng; vì gặp lúc bán loạn không kịp hỏi tên họ người mua; khi chôn rồi về nhà nó, mới biết là Đổng-Lục cưới, đến đó tôi hoàn hồn. » Muốn rõ việc này, phải xem hồi sau phân giải.

HÓI THỨ CHÍN

BẮT ĐẶNG TẶNG NI TRÒM CƯỚP. NƠI CHỨA THỜ-ĐỊA XỨ MA,

Phùng-thị bầm: « Trong lòng của tôi vốn không đành, song đã lãnh tiền của nó, mà tống táng chồng tôi, lấy đầu cổ, đặng trả lại, cực chẳng đã, nín nhịn nơi lòng, đã ít năm nay, lại sanh ra hai đứa con gái. Ai dè lưới trời lộng lộng, hôm trước đứa ác hơn đây, uống rượu say về thân sai quỉ khiến nó, nói ra thiệt tình rằng: nó vì tôi, nên nó mưu cho chồng tôi uống rượu ăn gừng, cho thúi hư phổi, hại chồng tôi chết không ai biết dạng, nay ở với tôi đã có con rồi, nên không lo sợ chi, nói rồi ngủ mê; Tiểu phụ như nghe nói, đau lòng bức tức, nghĩ nghĩ phận con gái đời bà, trình tiếc là trong, nếu không rõ lẽ nghĩa liêm sỉ, thì có khác chi loại trư cầu; như nay không vì con cái dính dấp, nguyện thế chồng tôi mà báo cứu, đầu thân xương chín sứt, cũng mở mắt không hồn. Tiểu phụ

LỜI RAO

Tại hàng Paris, Mangon ở Saigon, đường quai Francis-Garnier, môn bài 15,16, có bán phân tro bên chánh nước đem qua cho người nông phu trong Nam-kj dùng mà bỏ phân cho lúa, hay là trâu, thuốc, bắp, đậu phộng cùng các hoa quả khác.

Đã có thử nhiều chỗ thì lúa và các cây trái đều được tốt hơn ba phần.

Giá rẽ. Mua nhiều ít cũng đặng. Một bao

SAIGON — Imp. de l'OPINION

Le Gérant: Léon ISIDORE

Administrateur
Hay

nhơn củi xin Lão gia xét việc oan khức cho tôi, đầu có chém giết, tôi nguyện ưng chịu. » — Phùng-thị bầm hét, khiến người nghe đều thương thảm vô cùng. — Đổng-Lục nghe bầm, trình cấp quên sợ phép, mắng lớn rằng: Con dám phụ nói bậy, mác chứng phong cuồng làm rộn quan trên; rồi bầm với Thi-Công: « Chồng nó khi chết không có tiền mà chôn. Tình nguyện ưng tôi lấy tiền, nay đã đời ba năm rồi, sanh con cái ra nhưn lúc này thiếu ăn thiếu mặt, sanh cuồng, lại cáo rằng tôi mưu hại chồng trước của nó, đặng lấy nó, đều không có bằng cớ chi, nếu hiểu tôi là gian, sao không kiện tôi cho sớm, nay đã lấy tôi rồi, lại cáo tôi, kj trung ắt có dị tâm chăng? » — Phùng-thị nghe mấy lời ấy, giận rung nói không ra tiếng. — Thi-Công trong lòng mình bạch rồi, có j giả dờ, mắng rằng: « Đồn bà khôn, đi kiện chồng, tam tòng tứ đức ở đâu, nếu biết chồng trước chết có cớ, thì phải sớm đến mình oan, nay đã lấy đứa khác, ấy là đồng mưu với nó, hơn vài năm rồi đến kiện cáo, muốn đổi nữa, vì chưa xứng j. » — Liên kêu thanh-y bảo bắt con ắt phụ này, đem ra khảo nó; quân lệ đáp ứng, bắt Phùng-thị như chim ưng tha se sẽ kéo lôi vào phòng khảo, Phùng-thị rung như thân lẩn dút đuôi, kêu khóc la oan, thì nghe tiếng khảo kệp rất dầy, nhưng mà kj trung ông đã dặn trước quân lệ làm bộ, giả tra khảo và bảo Phùng-thị rên la có chừng, đặng gạt đứa gian, mình oan người chánh.

Sau tiếp, Hoàng-Tài.

một trăm kilos hay là 50 kilos.

Tại hàng này cũng có bán bán cang vàng cho thợ bạc dùng khỏi mất công đập giác. Trong lục châu nhiều thợ bạc có mua bán cang của ta thì đều bằng lòng cả, vì giá đã rẽ hơn mấy hàng khác mà bán cang lại tốt lâu hư.

Ta cũng có bán máy chữa lửa thân nghiệm hạng nhất, đồng hồ treo chạy mười làm ngày, yên ngựa da heo rất tốt, và giấy viết mực đá thứ cho các vị văn minh dùng.

NÔNG-CO-MIN-ĐAM



CAUSERIES SUR L'AGRICULTURE ET LE COMMERCE

MỖI TUẦN LỄ IN NGÀY THỨ NĂM

GIA BÁN NHỰT TRÌNH

Chủ Nam: CANAVARIGIO

ANNONCES

Một năm..... 6 00
Sáu tháng..... 4 00
Mỗi số..... 0 10

Chủ Đ: LƯƠNG-KHÁC-NINH
Tự Đủ-Thức
Đường PELLERIN, Số 110
SAIGON

1ère et 2e Pages..... le cent. 3 00
Autres pages..... le cent. 1 50

GIA LỬA — Lửa chõ tới tại nhà máy Chợ lớn bán 1 đồng cho tới 1 đồng 10.

Tiền tài như huyết mạch

Tôi xin chư-vị điển chủ phú ông trong Lục-châu, xem và xét cho kj máy bài, tôi đã luận về cách bán lúa; phỏng lập hội thương mại khảo sơ phỏng; ấy là đều đại ích lợi cho người Bôn-quốc đó. Nếu lập dạng cuộc buôn ấy rồi, thì mới sanh ra nhiều việc

lợi thêm cho dân Bôn-quốc; nghĩa là lúc mà người Bôn-quốc, các vị phú ông hùng hiệp với nhau mà thông tình thương mại lúa gạo đặng, thì các hàng bạc, và các vị đại thương đuro cũng cội của điển chủ, thì giúp bạc trước cho điển chủ đặng lợi thêm, không có nghi ngại chi, xem coi họ người mà rõ dân Bôn-quốc chắc chắn thì người ra tiền bạc cho mình làm lợi, họ chủ bạc tin mình, thì gành đặng lợi thêm; đến ấy quả vậy chẳng sai. Nếu mà chư vị điển chủ phú ông trong Lục-châu không muốn tình và xét đến đều lập hội sơ khảo thương mại phỏng ấy, thì tôi dám chắc rằng, dân Bôn-quốc phải liệt bại phong tề còn ước chừng ngoài năm